

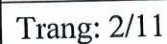
TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CẨM GIÀNG
KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN



QUY TRÌNH
VỆ SINH MÔI TRƯỜNG BỀ MẶT
TRUNG TÂM

Mã số: QT.14.KSNK
Lần ban hành: 01
Ngày ban hành: 04/01/2024

Trách nhiệm	Soạn thảo	Soát xét	Người Phê duyệt
Chức vụ	Phó trưởng khoa KSNK	Trưởng khoa KSNK	Giám Đốc
Chữ ký	 Hà Chí Dung		 Phạm Thị Thùy
Họ tên	Hà Chí Dung	Nguyễn Thị Hương	



	QUY TRÌNH		Mã số: QT.14. KSNK
	VỆ SINH MÔI TRƯỜNG BỀ MẶT TRUNG TÂM		Lần ban hành: 01
			Trang: 3/11

1. MỤC ĐÍCH

- Hướng dẫn quy trình vệ sinh môi trường trong các cơ sở KBCB
- Bảo đảm phòng ngừa nhiễm khuẩn.

2. PHẠM VI:

- Áp dụng đối với vệ sinh môi trường trung tâm

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Quyết định số: 3916/QĐ-BYT ngày 28/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về Hướng dẫn vệ sinh môi trường trong các cơ sở khám chữa bệnh.

4. THUẬT NGỮ/ VIẾT TẮT

4.1. Thuật ngữ

Hóa chất khử khuẩn (Disinfectant chemicals): Là những hóa chất được sử dụng trên bề mặt hoặc thiết bị/thiết bị y tế có khả năng tiêu diệt các vi sinh vật gây bệnh nhưng có thể không giết chết các bào tử vi khuẩn. Hầu hết hóa chất khử khuẩn chỉ được áp dụng cho các đồ vật. Một số chất khử khuẩn được kết hợp với một chất làm sạch để tạo thành sản phẩm có cả tính năng làm sạch và khử khuẩn. Sử dụng hóa chất khử khuẩn cần tham khảo hướng dẫn của nhà sản xuất.

Hóa chất tẩy rửa và làm sạch (Cleaning chemicals): Là những chất có khả năng tẩy rửa và làm sạch bao gồm xà phòng, những chất tẩy rửa để làm sạch các chất hữu cơ và dầu mỡ. Chất tẩy rửa với tác động cơ học cùng với chất căng bề mặt giúp loại bỏ các chất hữu cơ, vô cơ và một số lớn các vi sinh vật trên bề mặt dụng cụ, môi trường.

Làm sạch (Cleaning): Là quá trình sử dụng biện pháp cơ học và hóa học để loại bỏ những tác nhân nhiễm khuẩn và chất hữu cơ bám trên dụng cụ, nhưng không diệt/loại bỏ được hết các tác nhân nhiễm khuẩn. Quá trình làm sạch là một bước bắt buộc phải thực hiện trước khi thực hiện khử khuẩn, tiệt khuẩn tiếp theo. Làm sạch tốt sẽ giúp hiệu quả khử khuẩn, tiệt khuẩn được tối ưu.

Vi sinh vật (Micro-organism): Vi sinh vật bao gồm vi khuẩn, vi rút, nấm, tảo và động vật đơn bào.

Mật độ vi khuẩn (Bioburden): Là số vi khuẩn sống trên một bề mặt ô nhiễm.

Nguồn truyền bệnh (Transmission source): Là nơi tập hợp các tác nhân gây bệnh có khả năng tồn tại, lan truyền bệnh làm ô nhiễm môi trường hoặc dụng cụ y tế.

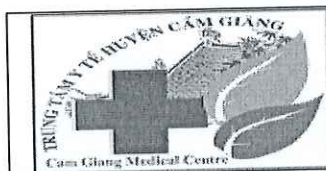
Sự nhiễm bẩn (Contamination): Là sự ô nhiễm các chất hữu cơ, chất bẩn hoặc những dịch cơ thể sống có nguy cơ tiềm tàng gây nhiễm khuẩn, gây tổn hại tới đồ vật, môi trường. Sự nhiễm bẩn này có thể có gây nguy hại đến việc thực hiện chức năng.

	QUY TRÌNH VỆ SINH MÔI TRƯỜNG BỀ MẶT TRUNG TÂM		Mã số: QT.14. KSNK
			Lần ban hành: 01
			Trang: 4/11

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1. Quy trình vệ sinh bề mặt khoa phòng

Trách nhiệm	Bước	Lưu đồ	Diễn giải
NVYT, nhân viên ICT	1	Chuẩn bị phương tiện	- Mang phương tiện PHCN, chuẩn bị đủ phương tiện VSMT bề mặt, đặt biển báo theo đúng quy định.
	2	Pha hóa chất	- Pha hóa chất làm sạch và khử khuẩn môi trường theo đúng hướng dẫn về nồng độ và cách pha (xem Phụ lục).
	3	Thu dọn/loại bỏ đồ vật	- Thu dọn đồ đạc, loại bỏ những đồ vật không cần thiết, đã hỏng trong phòng bệnh ra khỏi buồng bệnh.
	4	Lau/quét ẩm	- Lau/quét ẩm cho sạch bụi và hút sạch chất thải, chú ý các góc ở dưới gầm giường, bàn, ghế,....
	5	Lau khử khuẩn	Đối với khu vực không lây nhiễm + Lau lần 1 với chất tẩy rửa làm sạch (xà phòng). + Lau lần 2 với nước sạch và để khô. Đối với khu vực lây nhiễm và khi có dịch cúm H5N1, SARS,... + Lau lần 1 với chất tẩy rửa và làm sạch (xà phòng). + Lau lần 2 với nước sạch. + Lau lần 3 với dung dịch khử khuẩn (đã được pha theo đúng quy định trước mỗi ca làm việc).
	6	Kê lại đồ đạc	Kê lại đồ đạc đã dịch chuyển trong quá trình vệ sinh vào đúng chỗ
	7	Thu dọn dụng cụ	Thu dọn, đồ đạc, dụng cụ, chất thải ra khỏi phòng
	8	Vệ sinh tay	Tháo găng tay và rửa tay



QUY TRÌNH
VỆ SINH MÔI TRƯỜNG BỀ MẶT
TRUNG TÂM

Mã số: QT.14. KSNK

Lần ban hành: 01

Trang: 5/11

9

Ghi xác nhận hoàn thành
công việc

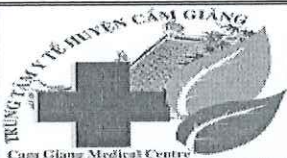
Ghi vào hồ sơ/bảng kiểm công việc
hàng ngày đã hoàn thành

5.2. Quy trình vệ sinh bề mặt giường, bàn, đệm, ghế

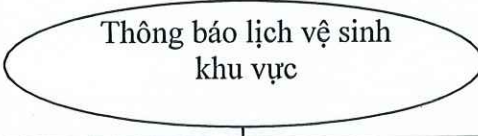
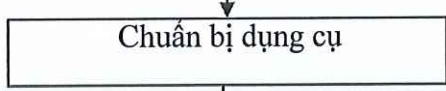
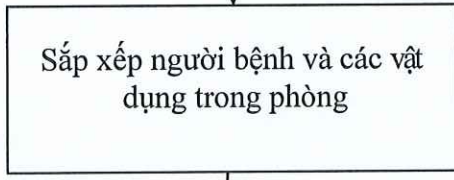
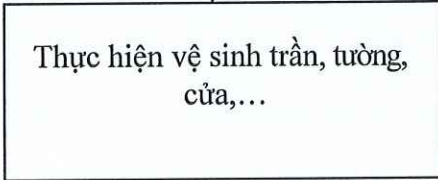
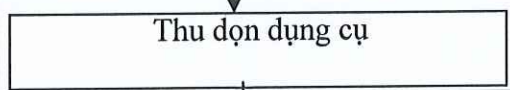
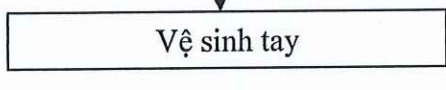
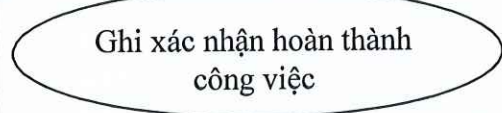
Trách nhiệm	Bước	Lưu đồ	Diễn giải
NVYT, nhân viên ICT	1	Chuẩn bị phương tiện	- Chuẩn bị dụng cụ, hóa chất vệ sinh, mặc phương tiện PHCN
	2	Pha hóa chất	- Pha hóa chất lau bề mặt theo quy định.
	3	Thu dọn/loại bỏ đồ vật	- Dọn dẹp và lấy bỏ các đồ đạc không cần thiết, các chất thải có trên các bề mặt giường, bàn, ghế, đệm trong khu vực cần vệ sinh cho vào thùng đựng chất thải.
	4	Lau sạch/khử khuẩn	Đối với bề mặt không lây nhiễm - Lau sạch bụi bằng khăn ẩm, kể đến lau cọ bằng nước xà phòng, sau cùng lau lại bằng nước sạch và dùng khăn sạch để lau khô. Đối với bề mặt lây nhiễm - Lau sạch bụi bằng khăn ẩm, kể đến lau cọ bằng nước xà phòng, sau cùng lau lại bằng nước sạch, để khô lau lại với dung dịch khử khuẩn và để khô.
	5	Kê lại đồ đạc	- Dọn dẹp, kê gọn gàng đồ đạc trong khu vực vệ sinh.
	6	Thu dọn dụng cụ	Thu dọn, đưa dụng cụ, chất thải ra khỏi phòng
	7	Vệ sinh tay	Tháo găng tay và rửa tay
	9	Ghi xác nhận hoàn thành công việc	Ghi vào hồ sơ/bảng kiểm công việc hằng ngày đã hoàn thành

Chú ý:

- Khi NB ra viện cần thực hiện quy trình khử khuẩn trước khi sử dụng cho NB kế tiếp.
- Đối với khu vực chăm sóc NB sơ sinh, khu vực thông khí không tốt, khi lau khử khuẩn với hóa chất có nồng độ cao thì sau khi hóa chất khô (thời gian hóa chất tiếp xúc tùy thuộc vào loại hóa chất) sau đó phải lau lại tất cả bề mặt bằng khăn sạch lấy đi hóa chất tồn đọng.

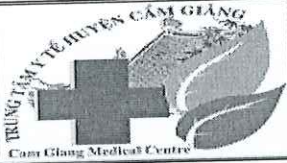
	QUY TRÌNH VỆ SINH MÔI TRƯỜNG BỀ MẶT TRUNG TÂM		Mã số: QT.14. KSNK
			Lần ban hành: 01
			Trang: 7/11

5.3. Vệ sinh trần nhà, tường, cửa và các dụng cụ khác

Trách nhiệm	Bước	Lưu đồ	Diễn giải
NVYT, nhân viên ICT	1		- Thông báo cho khu vực phải vệ sinh về kế hoạch vệ sinh trần nhà, tường, quạt, đèn,....
	2		- Chuẩn bị dụng cụ, hóa chất vệ sinh, mang phương tiện PHCN
	3		- Đưa NB ra khỏi phòng. Cho các vật dụng trên bàn vào tủ đầu giường hoặc che đậy lại tránh bụi, tắt quạt. Trong trường hợp không di chuyển phải có phương tiện che ngăn ngừa bụi bắn rơi vào NB và phát tán ra xung quanh buồng bệnh và môi trường.
	4		- Quét nhẹ nhàng, cẩn thận trần nhà, tường, cửa từ trên xuống loại bỏ bụi và màng nhện, chú ý tránh bụi rơi vào mắt. - Lau cửa, kính, tường men, các dụng cụ như quạt trần, đèn, v.v... bằng chất tẩy rửa hoặc dung dịch khử khuẩn (nếu vùng lây nhiễm), sau đó lau lại bằng nước sạch và lau khô bằng khăn sạch. Khi bề mặt quá bẩn có thể dùng bàn chải và chất tẩy rửa cọ rửa sạch sẽ và lau xử lý hết các vết bẩn trên trần, tường, sau đó lau lại bằng nước sạch. - Lau sạch sàn nhà và những đồ vật có thể bị vấy bẩn trong quá trình xử lý theo quy trình.
	5		- Thu dọn, đưa chất thải, dụng cụ ra khỏi phòng
	6		- Tháo găng tay và rửa tay.
	7		- Ghi vào hồ sơ/bảng kiểm công việc hàng ngày đã hoàn thành

4.5. Vệ sinh bồn rửa tay

Trách nhiệm	Bước	Lưu đồ	Diễn giải
NVYT, nhân viên ICT	1	Chuẩn bị dụng cụ	- Chuẩn bị dụng cụ, hóa chất vệ sinh, mang phương tiện PHCN (chú ý mang găng tay dày, tạp dề).
	2	Pha hóa chất	- Pha hóa chất lau bề mặt theo quy định
	3	Dọn dẹp, loại bỏ đồ đạc không cần thiết	- Dọn dẹp và lấy bỏ các đồ đạc không cần thiết, các chất thải có trên các bề mặt bồn rửa tay cho vào thùng đựng chất thải (ví dụ, đồ dùng cá nhân của NB, chai lọ, bàn chải, v.v...). Dùng nhíp gỡ tóc hoặc những thứ khác khỏi miệng vòi, lỗ tháo nước và dây giặt nước.
	4	Vệ sinh bồn rửa tay	Thấm ướt khăn lau trong dung dịch làm sạch và vắt kỹ, bắt đầu làm vệ sinh từ bên ngoài vào bên trong bồn rửa tay, thùng đựng khăn lau tay, chai đựng xà phòng, cần nhấn/nút bấm bơm xà phòng của chai đựng xà phòng. Lau các bề mặt quanh chậu rửa, bao gồm gạch lát tường, các gờ, các ống dẫn, phần bên dưới bồn rửa, chỗ để khăn giấy, chỗ để xà phòng, lau bên trong và ngoài chậu, trong đó có miệng vòi, dây giặt nước, vòi nước và ống thoát nước. Cho nước chảy từ vòi ra rửa kỹ bồn, cho nước chảy vào ống thoát nước, kiểm tra độ thông thoáng hệ thống nước thải và làm sạch ống thoát nước bằng bàn chải cọ rửa không làm trầy xước men, vật liệu làm bồn vệ sinh tay. Đánh bóng các bộ phận bằng kim loại làm bằng thép không gỉ hoặc inox với chất làm sạch và bóng của vòi nước, tay cầm hoặc bồn rửa.
	5	Bổ sung xà phòng, khăn giấy	- Bổ sung thêm xà phòng và khăn giấy
	6	Dọn dẹp	- Dọn dẹp cho khăn vào thùng đựng chất thải (khăn giấy dùng một lần), hoặc cho vào bao thu gom đồ vải và đưa ra ngoài chuyển xuống nhà giặt. Thu gom phương tiện vệ sinh bề mặt.
	7	Vệ sinh tay	- Tháo găng tay và rửa tay.
	8	Ghi xác nhận	- Ghi vào hồ sơ/bảng kiểm công việc hằng ngày đã hoàn thành

	QUY TRÌNH VỆ SINH MÔI TRƯỜNG BỀ MẶT TRUNG TÂM		Mã số: QT.14. KSNK
			Lần ban hành: 01
			Trang: 9/11

4.6. Vệ sinh nhà vệ sinh (bồn cầu)

Đây là khu vực cần được làm vệ sinh tối thiểu 2 lần cho nhà vệ sinh nhân viên và 3 lần cho nhà vệ sinh công cộng/NB và khi cần (nhà vệ sinh hôi, bẩn, đổ nước, dịch bắn tóe ra bên ngoài, lên tường, sàn,...).

Trách nhiệm	Bước	Lưu đồ	Diễn giải
Nhân viên ICT	1	Chuẩn bị phương tiện vệ sinh	- Chuẩn bị phương tiện vệ sinh đầy đủ bao gồm việc lắp ráp trang thiết bị, chuẩn bị dung dịch cọ rửa và kiểm tra tính an toàn của phương tiện. Sau đó rửa tay, mang khẩu trang, tạp dề chống thấm, đeo găng tay dày quá cổ tay.
	2	Thực hiện vệ sinh nhà vệ sinh (bồn cầu)	Thực hiện các trình tự vệ sinh một cách cẩn thận, tránh bỏ sót và làm hỏng thiết bị vệ sinh: - Xả nước bồn cầu - đóng nắp khi xả, dùng chổi cọ bồn cầu hạ thấp mức nước bằng cách đẩy nọc xuống chỗ cong hình chữ U để tạo dòng nước. - Đổ/bôi chất cọ rửa vào trong bồn cầu (bao gồm cả phần dưới vành bệ, chỗ đọng nước/hóa chất, nên để chổi cọ bồn cầu trong đó để thấm hóa chất và khử khuẩn) và các vùng có ứ đọng chất bẩn, nắp bồn cầu, bệ ngồi, các bờ tường, chân tường,... - Dùng giẻ lau đã thấm ướt hoặc cọ vệ sinh chuyên dụng để lau/cọ tất cả những vết bắn tóe hoặc vết bẩn trên tường, bắt đầu lau/cọ từ chỗ cao nhất xuống đến chỗ thấp nhất, từ bên ngoài vào bên trong và từ chỗ sạch đến chỗ bẩn: + Lau bên ngoài và xung quanh bồn cầu, bao gồm cả vòng nắm, giá để giấy vệ sinh, hệ thống ống dẫn, các thùng vệ sinh, bể chứa nước, nắp bồn cầu, bên trên, bên dưới và các bản lề (bao gồm cả các thùng vệ sinh). + Cọ rửa bên ngoài và xung quanh bồn cầu bằng chổi cọ chuyên dụng, đặc biệt là các vết ố, dòng nọc và dưới vành bồn cầu. - Xả nước rửa bồn cầu, rửa chổi cọ trong nước xả, lau cán chổi cọ. - Sau cùng dùng giẻ lau chỗ ngồi ở bồn cầu, tay gạt nước xả, nắp bồn cầu, đóng nắp, kiểm tra và bổ sung giấy vệ sinh nếu cần.
	3	Ghi xác nhận hoàn thành công việc	- Ghi vào hồ sơ/bảng kiểm công việc hằng ngày đã hoàn thành

	QUY TRÌNH VỆ SINH MÔI TRƯỜNG BỀ MẶT TRUNG TÂM	Mã số: QT.14. KSNK
		Lần ban hành: 01
		Trang: 10/11

7. BIỂU MẪU

TT	Mã biểu mẫu	Tên Biểu mẫu
1.	QT.14..KSNK.01	-Hướng dẫn pha dung dịch presept trong vệ sinh môi trường bề mặt
2.		

8. HỒ SƠ LƯU

STT	Văn bản lưu	Trách nhiệm lưu	Thời gian lưu	Hình thức lưu
1.				
2.				
3.				
4.				
5.				